

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 70/2023/HS-PT
Ngày: 25 - 7 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhài.

- **Các thẩm phán:** 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Bà Lê Thị Hồng Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**
Bà Đinh Thị Thu Huyền, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2023/TLPT- HS ngày 29/6/2023 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HSST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 tại P, Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm M, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V và con bà: Nguyễn Thị T1; vợ: Lê Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương (không bị bắt, tạm giữ, tạm giam). (Có mặt).

** Bị hại không kháng cáo Tòa án không triệu tập:*

Chị: Lê Thị H, sinh năm 1974. Trú tại: Xóm M, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T kết hôn với chị Lê Thị H vào năm 2000 và sinh sống tại xóm M, xã P, huyện P. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/8/2022, chị H đi làm về thì giữa chị H và T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, T túm tóc và dùng tay phải tát nhiều nhát vào mặt chị H, do bị đánh chị H bỏ chạy sang nhà mẹ chồng là bà Nguyễn Thị T1 ở gần đó, nói với bà T1 là bị T đánh, bà T1 bảo H ở lại nhưng H không ở mà đi về

nhà; do bị đánh đau nên H ra sân ngồi lên yên xe máy dựng ở sân khóc, thấy vậy T lấy 01 chiếc dây thắt lưng bằng da màu nâu có chiều dài 1,08m, bản rộng 3,2cm, dây thắt lưng bị mất mặt khóa, chỉ còn 01 chốt bằng kim loại gắn giữa dây da với mặt khóa có KT 3,9 x 2,8 x 01cm, T quấn đầu dây thắt lưng không có chốt vào tay phải rồi vọt liên tiếp vào đầu, mặt chị H gây rách da đầu chảy máu. T lấy 01 chiếc khăn tắm đưa cho H băng bó vết thương rồi đưa H đến Trạm y tế xã Phan Mỹ sơ cứu. Sau đó, H đến Trung tâm y tế huyện P điều trị từ ngày 15/8/2022, đến ngày 19/8/2022 chuyển đến Bệnh viện A điều trị.

Tại Bệnh án của Trung tâm y tế huyện P xác định: Lê Thị H khi vào viện có các dấu vết sau: Vùng đỉnh đầu có vết thương nham nhở, dập nát, chảy nhiều máu, KT 03 x 03cm. Phía ngoài mắt trái và môi dưới sưng. Mặt ngoài dưới ½ cẳng tay trái sưng nề đau nhức, có vết xây sát da. Chẩn đoán: Đa chấn thương vùng đầu, mặt. Chuyển Bệnh viện A điều trị tiếp. Bệnh viện A điều trị đến ngày 26/8/2022 ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 674/TgT ngày 19/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh T kết luận: Hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của chị Lê Thị H là 1%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày.

Sau khi bị Nguyễn Văn T đánh gây thương tích, chị H có đơn đề nghị khởi tố vụ án theo quy định của pháp luật đối với T về hành vi Cố ý gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Dây thắt lưng da Nguyễn Văn T gây thương tích cho chị H, ngày 16/8/2022 T đã giao nộp cho cơ quan Công an, nhưng chiếc chốt khóa bằng kim loại của thắt lưng đã bị văng ra khỏi đầu dây khi T vọt chị H không thu giữ được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HSST ngày 24/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Lê Thị H 12.247.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/5/2023 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho chị H, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Bị cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã

xét xử Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp số tiền 12.247.000 đồng theo bản án đã tuyên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương để bồi thường cho bị hại; mẹ bị cáo được Ban tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLHS sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các chứng cứ tài liệu được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/8/2022, do không thống nhất được với nhau trong phương thức sử dụng xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo và vợ là chị H đã xảy ra xô sát. Bị cáo có dùng tay đánh, đấm, tát nhiều cái vào mặt chị H, dùng 01 dây thắt lưng bằng da dài khoảng 1,08m, bản rộng 3,2cm, một đầu có chốt khóa bằng kim loại kích thước 3,9 x 2,8cm x 01cm, dùng phần có chốt khóa vút vào đầu chị H, hậu quả chị H bị đa chấn thương vùng đầu, mặt, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự xã hội.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng. Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền 12.247.000 đồng để bồi thường cho bị hại theo bản án đã tuyên nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn

Thị T1 được Ban tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong nên coi đó là tình tiết khác bị cáo được hưởng tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4]. Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Ghi nhận bị cáo đã nộp 12.247.000 đồng (Mười hai triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) để bồi thường cho bị hại Lê Thị H, theo biên lai thu số 0001616 ngày 11/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- THADS huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài